PHỤ LỤC I

MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ, NGHIỆM THU VỀ PCCC, QUẢN LÝ, KIỂM TRA VỀ PCCC

1. Thẩm định thiết kế, nghiệm thu về PCCC

1.1. Thẩm định thiết kế về PCCC

Theo quy định tại khoản 17 Điều 2 Luật PCCC và CNCH, thẩm định thiết kế về PCCC là việc xem xét, đánh giá sự tuân thủ các quy định của pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được áp dụng đối với thiết kế về PCCC trong dự án đầu tư xây dựng công trình, công trình, phương tiện giao thông.

1.2. Đối tượng thuộc diện thẩm định thiết kế về PCCC, thẩm duyệt thiết kế điều chỉnh về PCCC

- Đối tượng thuộc diện thẩm định thiết kế về PCCC được quy định tại Phụ lục III kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP. Công trình, phương tiện giao thông quy định tại Phụ lục III phải thẩm định thiết kế về PCCC của cơ quan Công an, trừ công trình tạm theo quy định của pháp luật về xây dựng, công trình thuộc dự án thực hiện thủ tục đầu tư đặc biệt theo quy định của pháp luật về đầu tư, công trình thuộc các cơ sở quốc phòng hoạt động phục vụ mục đích quân sự, lưỡng dụng và phương tiện giao thông được các cơ sở quốc phòng chế tạo hoặc hoán cải chuyên dùng cho hoạt động quân sự.

- Các trường hợp thuộc diện thẩm định điều chỉnh thiết kế về PCCC khi điều chỉnh thiết kế hoặc thay đổi công năng, cải tạo trong quá trình sử dụng tại cơ quan Công an: thay đổi nguyên lý báo cháy của hệ thống báo cháy hoặc thay đổi nguyên lý chữa cháy, chất chữa cháy của hệ thống chữa cháy; thay đổi thông số kỹ thuật của máy bơm chữa cháy; thay thế, trang bị bổ sung hệ thống báo cháy hoặc hệ thống chữa cháy *(khoản 3 Điều 9 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP).*

- Các trường hợp phải thẩm định thiết kế về PCCC khi điều chỉnh thiết kế hoặc thay đổi công năng, cải tạo trong quá trình sử dụng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng: thay đổi vị trí, diện tích xây dựng của công trình làm giảm khoảng cách phòng cháy, chữa cháy đến các đối tượng khác; giảm kích thước đường, bãi đỗ phục vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ làm thay đổi khả năng tiếp cận của phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cơ giới đến công trình; giảm bậc chịu lửa của nhà, công trình, khoang cháy; tăng số tầng; tăng diện tích xây dựng dẫn đến thay đổi yêu cầu về giải pháp phân chia khoang cháy; thay đổi loại, vị trí thang bộ thoát nạn; giảm số lượng lối thoát nạn của tầng, khoang cháy, công trình; thay đổi phân khu các chức năng sử dụng chính bên trong công trình; trang bị bổ sung hệ thống hút khói, hệ thống cung cấp không khí bảo vệ chống khói; thay đổi phương án thoát khói *(khoản 4 Điều 6 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP).*

- Các trường hợp thuộc diện thẩm duyệt thiết kế điều chỉnh về PCCC tại cơ quan Công an: công trình đã được cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC mà chưa được nghiệm thu về PCCC, trong quá trình thi công nếu có sự thay đổi, điều chỉnh về thiết kế và thiết bị PCCC ảnh hưởng đến một trong các nội dung như đường giao thông cho xe chữa cháy, khoảng cách an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với các công trình xung quanh; bậc chịu lửa, hạng nguy hiểm cháy và cháy nổ, bố trí công năng của công trình liên quan đến công tác phòng cháy và chữa cháy; giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan; giải pháp thoát nạn; giải pháp chống tụ khói; giải pháp cấp điện cho hệ thống PCCC và các hệ thống kỹ thuật có liên quan về PCCC; hệ thống báo cháy, chữa cháy; hệ thống cấp nước chữa cháy và phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của công trình *(khoản 3 Điều 46 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP).*

1.3. Nội dung thẩm định của cơ quan quản lý chuyên ngành, người quyết định đầu tư chủ đầu tư

- Cơ quan chuyên môn về xây dựng tổ chức thẩm định các nội dung về khoảng cách PCCC, đường bộ, bãi đỗ, khoảng trống phục vụ hoạt động PCCC, cứu nạn, cứu hộ, giải pháp thoát nạn, dự kiến bậc chịu lửa, giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan, giải pháp chống khói đối với dự án thuộc diện phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy khi thực hiện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình theo quy định của pháp luật về xây dựng *(Điểm b khoản 2 Điều 17 Luật PCCC và CNCH, khoản 2 Điều 93 Luật Xây dựng, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP).*

- Cơ quan đăng kiểm tổ chức thẩm định các nội dung về giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan, giải pháp bảo đảm an toàn phòng cháy cho hệ thống cung cấp năng lượng, nhiên liệu và động cơ, hệ thống, thiết bị phát hiện sự cố rò rỉ chất khí, chất lỏng nguy hiểm về cháy, nổ khi thực hiện thẩm định thiết kế theo quy định của pháp luật về đăng kiểm đối với phương tiện giao thông thuộc diện phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy *(Điểm c khoản 2 Điều 17 Luật PCCC và CNCH).*

- Cơ quan Công an tổ chức thẩm định các nội dung về hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy; phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy đối với báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt của công trình thuộc diện phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; tổ chức thẩm định nội dung Phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện giao thông thuộc diện phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy *(Điểm d khoản 2 Điều 17 Luật PCCC và CNCH, khoản 2 Điều 93 Luật Xây dựng, khoản 2 Điều 9 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP).*

- Người quyết định đầu tư:

+ Tổ chức thẩm định các nội dung về khoảng cách PCCC, đường bộ, bãi đỗ, khoảng trống phục vụ hoạt động PCCC, cứu nạn, cứu hộ, giải pháp thoát nạn, dự kiến bậc chịu lửa, giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan, giải pháp chống khói

đối với báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng *(Điểm a khoản 2 Điều 17 Luật PCCC và CNCH).*

+ Tổ chức thẩm định các nội dung về khoảng cách PCCC, đường bộ, bãi đỗ, khoảng trống phục vụ hoạt động PCCC, cứu nạn, cứu hộ, giải pháp thoát nạn, dự kiến bậc chịu lửa, giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan, giải pháp chống khói, thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy, phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy đối với báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng không thuộc diện thẩm định dự án của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng nhưng thuộc diện thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy *(Điểm a khoản 2 Điều 17 Luật PCCC và CNCH).*

- Chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình:

+ Công trình không thuộc diện phải thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt tại cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng nhưng thuộc diện thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Công an: tổ chức thẩm định các nội dung về khoảng cách PCCC, đường bộ, bãi đỗ, khoảng trống phục vụ hoạt động PCCC, cứu nạn, cứu hộ, giải pháp thoát nạn, dự kiến bậc chịu lửa, giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan, giải pháp chống khói đối với thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt *(Điểm đ khoản 2 Điều 17 Luật PCCC và CNCH).*

+ Công trình không thuộc diện thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Công an: tổ chức thẩm định các nội dung về hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy; phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy đối với thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt *(Điểm đ khoản 2 Điều 17 Luật PCCC và CNCH).*

1.4. Nghiệm thu về PCCC

Theo quy định tại khoản 18 Điều 2 Luật PCCC và CNCH, nghiệm thu về PCCC là việc kiểm tra, đối chiếu thực tế thi công dự án đầu tư xây dựng công trình, công trình, phương tiện giao thông với hồ sơ thiết kế đã được thẩm định.

1.5. Kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy

Theo quy định tại khoản 19 Điều 2 Luật PCCC và CNCH, kiểm tra công tác nghiệm thu về PCCC là việc cơ quan quản lý chuyên ngành có thẩm quyền kiểm tra kết quả nghiệm thu về PCCC đối với dự án đầu tư xây dựng công trình, công trình, phương tiện giao thông.

- Cơ quan chuyên môn về xây dựng tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy trước khi đưa công trình, phần công trình, hạng mục công trình vào sử dụng đối với công trình, phần công trình, hạng mục công trình đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy trước đó theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 17 của Luật PCCC và CNCH và thuộc đối tượng phải kiểm tra công tác nghiệm thu chất lượng công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng *(Điểm a khoản 5 Điều 17 Luật PCCC và CNCH).*

- Cơ quan đăng kiểm tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện giao thông đã được cơ quan đăng kiểm thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy trước đó theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 17 của Luật PCCC và CNCH khi kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường *(Điểm b khoản 5 Điều 17 Luật PCCC và CNCH).*

- *Cơ quan Công an:* kể từ ngày 01/7/2026, không thực hiện thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với các công trình đã được cơ quan Công an thẩm định thiết kế về PCCC, thủ tục nghiệm thu về PCCC đối với các dự án, công trình đã được cơ quan Công an thẩm duyệt thiết kế về PCCC theo quy định tại Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.

1.6. Nghiệm thu về PCCC của chủ đầu tư, chủ sở hữu

- Các công trình, phương tiện giao thông thuộc diện phải thẩm định/thẩm duyệt thiết kế về PCCC, trước khi đưa vào khai thác, sử dụng, chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình, chủ phương tiện giao thông có trách nhiệm tổ chức nghiệm thu các yêu cầu về PCCC theo thiết kế về PCCC đã được thẩm định/thẩm duyệt *(khoản 1 Điều 18 Luật PCCC và CNCH và khoản 3 Điều 46 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP).*

- Các công trình, phương tiện giao thông không thuộc diện phải thẩm định/thẩm duyệt thiết kế về PCCC, trước khi đưa vào khai thác, sử dụng, chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình, chủ phương tiện giao thông có trách nhiệm tổ chức nghiệm thu các yêu cầu về PCCC theo thiết kế về PCCC đã được người quyết định đầu tư, chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình, chủ phương tiện giao thông phê duyệt.

1.7. Yêu cầu về PCCC khi lập, điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế công trình, cải tạo, thay đổi công năng sử dụng công trình, sản xuất, lắp ráp, đóng mới, hoán cải phương tiện giao thông

- Khi lập, điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế công trình, cải tạo, thay đổi công năng sử dụng công trình quy định tại khoản 7 Điều 2 của Luật PCCC và CNCH và xây dựng công trình tạm theo quy định của pháp luật về xây dựng phải có giải pháp, thiết kế về PCCC phù hợp với công năng, đặc điểm của công trình và bảo đảm các yêu cầu sau đây: khoảng cách PCCC; đường bộ, bãi đỗ, khoảng trống phục vụ hoạt động PCCC, cứu nạn, cứu hộ; giải pháp thoát nạn; dự kiến bậc chịu lửa, giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan; giải pháp chống khói; hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy; phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy *(khoản 1 Điều 16 Luật PCCC và CNCH).*

- Khi sản xuất, lắp ráp, đóng mới, hoán cải phương tiện giao thông phải có giải pháp, thiết kế về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với tính chất, đặc điểm của phương tiện giao thông và bảo đảm các yêu cầu sau đây: giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan; giải pháp bảo đảm an toàn phòng cháy cho hệ thống cung cấp năng lượng, nhiên liệu và động cơ; hệ thống, thiết bị phát hiện sự cố rò rỉ chất khí, chất lỏng nguy hiểm về cháy, nổ; phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy *(khoản 2 Điều 16 Luật PCCC và CNCH).*

2. Trách nhiệm của chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình, đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, đơn vị thi công về PCCC trong hoạt động đầu tư xây dựng công trình

2.1. Trách nhiệm của chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình trong hoạt động đầu tư xây dựng công trình

Trách nhiệm của chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình được quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP:

- Lập, điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế công trình, cải tạo, thay đổi công năng sử dụng công trình bảo đảm yêu cầu về PCCC theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật PCCC và CNCH, phù hợp với quy hoạch được phê duyệt và các quy định khác của pháp luật về xây dựng; tuân thủ việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

- Thực hiện thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với dự án, công trình theo quy định;

- Tổ chức thi công, giám sát thi công theo đúng thiết kế đã được thẩm định về phòng cháy và chữa cháy;

- Thực hiện, duy trì điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật PCCC và CNCH;

- Tổ chức nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với dự án, công trình và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả nghiệm thu; phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy;

- Cung cấp hồ sơ thiết kế đã được thẩm định, hồ sơ nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của công trình cho đơn vị quản lý, vận hành khi đưa công trình vào sử dụng.

2.2 Trách nhiệm của đơn vị tư vấn thiết kế

Trách nhiệm của đơn vị tư vấn thiết kế được quy định tại khoản 4 Điều 12 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP:

- Cung cấp sản phẩm thiết kế công trình, phương tiện giao thông phải bảo đảm theo quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC và chịu trách nhiệm về chất lượng của sản phẩm thiết kế;

- Thực hiện giám sát tác giả trong quá trình thi công xây dựng công trình, sản xuất, lắp ráp, đóng mới, hoán cải phương tiện giao thông;

2.3. Đơn vị tư vấn giám sát thi công

Trách nhiệm của đơn vị tư vấn giám sát thi công được quy định cụ thể tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP:

- Tổ chức giám sát thi công theo đúng thiết kế về PCCC đã được thẩm định;

- Kiểm tra chất lượng vật liệu, vật tư, thiết bị PCCC đầu vào trước khi lắp đặt;

- Giám sát các bước chạy thử, đo đạc thông số kỹ thuật và tham gia nghiệm thu PCCC;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và chủ đầu tư trong phạm vi hợp đồng tư vấn đã ký kết.

2.4. Đơn vị thi công xây dựng

Trách nhiệm của đơn vị thi công xây dựng được quy định cụ thể tại khoản 6 Điều 12 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP:

- Thi công theo đúng bản vẽ thiết kế đã được thẩm định/thẩm duyệt;

- Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn PCCC thuộc phạm vi công trường thi công;

- Lập hồ sơ hoàn công, hồ sơ nghiệm thu, chuẩn bị tài liệu, phương tiện, điều kiện phục vụ chạy thử và trực tiếp tham gia nghiệm thu công trình;

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các hồ sơ, biên bản do mình lập. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và chủ đầu tư trong phạm vi hợp đồng tư vấn đã ký kết.

3. Cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC

3.1. Đối tượng thuộc diện quản lý về PCCC theo quy định tại khoản 7 Điều 2 Luật PCCC và CNCH là nhà, công trình, địa điểm được sử dụng để ở, sản xuất, kinh doanh, hoạt động thương mại, làm việc hoặc mục đích khác, được xây dựng, hoạt động theo quy định của pháp luật, thuộc danh mục do Chính phủ quy định. Danh mục cơ sở theo quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP. Trong một cơ quan, tổ chức có thể có một hoặc nhiều cơ sở; trong một cơ sở có thể có một hoặc nhiều cơ quan, tổ chức.

3.2. Cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định tại khoản 8 Điều 2 Luật PCCC và CNCH là cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao thuộc danh mục do Chính phủ quy định. Danh mục cơ sở theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

3.3. Người đứng đầu cơ sở quy định tại khoản 11 Điều 2 Luật PCCC và CNCH là người chịu trách nhiệm trước pháp luật trong tổ chức thực hiện, duy trì điều kiện an toàn về PCCC, cứu nạn, cứu hộ tại cơ sở, bao gồm: người đại diện theo pháp luật của cơ sở hoặc người được giao trực tiếp quản lý cơ sở; chủ hộ gia đình trực tiếp sử dụng nhà ở đối với nhà ở là cơ sở thuộc trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 2 Luật PCCC và CNCH.

3.4. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở

Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật PCCC và CNCH như sau:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức, pháp luật về PCCC và CNCH; tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC, CNCH cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý;

- Thành lập, duy trì hoạt động Đội PCCC và CNCH cơ sở hoặc Đội PCCC và CNCH chuyên ngành theo quy định tại Điều 37 của Luật PCCC và CNCH hoặc phân công người thực hiện nhiệm vụ PCCC, CNCH thuộc phạm vi quản lý;

- Ban hành hoặc tham mưu người có thẩm quyền ban hành nội quy PCCC, CNCH;

- Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, giám sát cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý về việc thực hiện quy định, nội quy, biện pháp, yêu cầu và duy trì điều kiện an toàn về PCCC, CNCH;

- Xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật;

- Quyết định hoặc đề xuất người có thẩm quyền quyết định trang bị, duy trì tính năng sử dụng của phương tiện PCCC, CNCH; tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; khắc phục hậu quả do cháy, tai nạn, sự cố gây ra;

- Lập, quản lý hồ sơ về PCCC, CNCH thuộc phạm vi quản lý; khai báo, cập nhật dữ liệu về PCCC;

- Thực hiện nhiệm vụ khác về PCCC, CNCH theo quy định của pháp luật.

4. Thẩm quyền, nội dung quản lý, kiểm tra về PCCC của Cơ quan Công an

4.1. Thẩm quyền quản lý, kiểm tra về PCCC

Thẩm quyền kiểm tra của cơ quan Công an được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và Điều 10 Thông tư số 36/2025/TT-BCA. Cụ thể, Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an cấp tỉnh kiểm tra về PCCC.

- Kiểm tra định kỳ:

+ Kiểm tra định kỳ 01 năm một lần đối với cơ sở thuộc nhóm 1 Phụ lục II Nghị định 105/2025/NĐ-CP, phương tiện thủy nội địa vận tải hành khách, tàu thủy lưu trú du lịch có sức chở người từ 50 người trở lên, công trình xây dựng trong quá trình thi công thuộc diện phải thẩm duyệt thiết kế, thẩm định thiết kế về PCCC;

+ Kiểm tra 02 năm một lần đối với: cơ sở thuộc nhóm 2 Phụ lục II Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

- Kiểm tra đột xuất đối với cơ sở thuộc Phụ lục II Nghị định 105/2025/NĐ-CP, phương tiện thủy nội địa vận tải hành khách, tàu thủy lưu trú du lịch có sức chở người từ 50 người trở lên khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật, có đơn khiếu nại, tố cáo về vi phạm pháp luật liên quan đến PCCC theo quy định hoặc theo yêu cầu phục vụ bảo đảm an ninh, trật tự của cơ quan có thẩm quyền.

4.2. Nội dung kiểm tra

- Đối với cơ sở thuộc Phụ lục II Nghị định 105/2025/NĐ-CP kiểm tra các nội dung quy định tại các điểm a, c, d và điểm đ khoản 1 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, cụ thể: việc thực hiện trách nhiệm PCCC và CNCH của người đứng đầu cơ sở bao gồm: trách nhiệm trong việc thực hiện quy định tại các điểm a, b, c, đ, e, g và điểm h khoản 3 Điều 8 Luật PCCC và CNCH; tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, giám sát cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý về

việc thực hiện quy định, nội quy, biện pháp, yêu cầu về PCCC, CNCH; trang bị phương tiện, hệ thống PCCC, CNCH, hệ thống điện phục vụ PCCC, nguồn nước chữa cháy theo quy định; duy trì hoạt động các phương tiện, hệ thống PCCC, CNCH, hệ thống điện phục vụ PCCC; nguồn nước chữa cháy; lắp đặt, duy trì hoạt động của thiết bị truyền tin báo cháy kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu về PCCC, CNCH và truyền tin báo cháy; khai báo, cập nhật dữ liệu về PCCC, CNCH theo quy định.

- Đối với công trình xây dựng trong quá trình thi công thuộc diện phải thẩm duyệt thiết kế, thẩm định thiết kế về PCCC theo quy định tại các điểm c, d, l và điểm m khoản 1 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, cụ thể: việc trang bị phương tiện, hệ thống PCCC, CNCH, hệ thống điện phục vụ PCCC, nguồn nước chữa cháy theo quy định; duy trì hoạt động các phương tiện, hệ thống PCCC, CNCH, hệ thống điện phục vụ PCCC; nguồn nước chữa cháy; chấp hành nội quy PCCC, cứu nạn, cứu hộ; duy trì các biển cấm, biển báo, biển chỉ dẫn.

- Đối với phương tiện thủy nội địa vận tải hành khách, tàu thủy lưu trú du lịch có sức chở người từ 50 người trở lên theo quy định tại các điểm b, c, d, l và điểm m khoản 1 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, cụ thể: việc thực hiện trách nhiệm PCCC, CNCH của chủ phương tiện giao thông bao gồm: trách nhiệm trong việc thực hiện quy định tại các điểm a, b, d, đ và điểm e khoản 4 Điều 8 Luật PCCC và CNCH; tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, giám sát cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý về việc thực hiện quy định, nội quy, biện pháp, yêu cầu về PCCC, CNCH; trang bị phương tiện, hệ thống PCCC, CNCH, hệ thống điện phục vụ PCCC, nguồn nước chữa cháy theo quy định; duy trì hoạt động các phương tiện, hệ thống PCCC, CNCH, hệ thống điện phục vụ PCCC; nguồn nước chữa cháy; chấp hành nội quy PCCC, cứu nạn, cứu hộ; duy trì các biển cấm, biển báo, biển chỉ dẫn.

5. Thẩm quyền, nội dung quản lý, kiểm tra về PCCC của UBND cấp xã

5.1. Thẩm quyền, đối tượng kiểm tra

Thẩm quyền kiểm tra của UBND cấp xã được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, cụ thể:

- Kiểm tra định kỳ: Kiểm tra định kỳ 03 năm một lần đối với cơ sở thuộc Phụ lục I, trừ cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ quy định tại Phụ lục II kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

- Kiểm tra đột xuất: Kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật, có đơn khiếu nại, tố cáo về vi phạm pháp luật liên quan đến PCCC và CNCH theo quy định hoặc theo yêu cầu phục vụ bảo đảm an ninh, trật tự của cơ quan có thẩm quyền đối với: nhà ở, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh; cơ sở thuộc Phụ lục I, trừ cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ quy định tại Phụ lục II kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

5.2. Nội dung kiểm tra

Nội dung kiểm tra của UBND cấp xã theo quy định tại các điểm a, c, d, đ, g, h và điểm n khoản 1 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, cụ thể:

- Thực hiện trách nhiệm PCCC, CNCH của người đứng đầu cơ sở bao gồm: trách nhiệm trong việc thực hiện quy định tại các điểm a, b, c, đ, e, g và điểm h khoản 3 Điều 8 Luật PCCC, CNCH; tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, giám sát cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý về việc thực hiện quy định, nội quy, biện pháp, yêu cầu về PCCC, CNCH;

- Trang bị phương tiện, hệ thống PCCC, CNCH, hệ thống điện phục vụ PCCC, nguồn nước chữa cháy theo quy định;

- Duy trì hoạt động các phương tiện, hệ thống PCCC, CNCH, hệ thống điện phục vụ PCCC; nguồn nước chữa cháy;

- Lắp đặt, duy trì hoạt động của thiết bị truyền tin báo cháy kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu về PCCC, CNCH và truyền tin báo cháy; khai báo, cập nhật dữ liệu về PCCC, CNCH theo quy định.

- Việc duy trì khoảng cách PCCC, đường, bãi đỗ, khoảng trống phục vụ hoạt động PCCC, CNCH;

- Việc duy trì giải pháp thoát nạn, ngăn cháy, chống cháy lan, chống khói.

- Thực hiện trách nhiệm PCCC, CNCH của chủ hộ gia đình trực tiếp sử dụng nhà ở, người thuê, mượn, ở nhờ nhà ở theo quy định tại khoản 6 và khoản 8 Điều 8 Luật PCCC và CNCH./.